

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK**

Bản án số: 97/2022/HS-PT
Ngày: 13 - 4 - 2022

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Thuần

Các Thẩm phán: Ông Y Phi Kbuôr, ông Vũ Văn Tú

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hà - Thư ký TAND tỉnh Đắk Lắk

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Huy - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 13/4/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 77/2022/TLPT-HS, ngày 03 tháng 3 năm 2022 đối với bị cáo Quách Mộc L, do có kháng cáo của bị cáo và người bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 11/2022/HS-ST, ngày 21 tháng 01 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

- Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: **Quách Mộc L**, sinh ngày 08 tháng 01 năm 1971, tại tỉnh Kon Tum; Nơi cư trú: Đường Y, phường TC, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 05/12; Dân tộc: Hoa; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Quách Bắc M, sinh năm 1934 và con bà Nguyễn Thị Ngọc Q, sinh năm 1946; bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án: Không; Tiền sự: Không. Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện tại ngoại, vắng mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Anh Quách Mộc T; nơi cư trú: Đường Y, phường TC, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Quách Mộc L là anh ruột của anh Quách Mộc T cùng trú tại đường Y, phường TC, thành phố B, quá trình sinh sống thường xuyên xảy ra mâu thuẫn. Khoảng 10^h00' ngày 10/9/2021, sau khi uống rượu một mình xong, L đi vào trong nhà để nghỉ ngơi thì va vào chiếc xe Mô tô dựng tại phòng khách của gia đình nên L chửi đồng. Lúc này, anh T đang nằm ở giường tại phòng khách cạnh cửa sổ chửi lại "Tui làm gì mà ông chửi tôi, ông không thấy chiếc xe để ở đó hả". Nghe vậy, L chửi lại "Địt mẹ, tao không nói chuyện với mày", anh T nói "Chắc gì tôi nói chuyện với ông". Lúc này, L cho rằng anh T láo với mình nên đi xuống phòng bếp tìm hung khí để đánh anh T. Khi

đến khu vực phòng bếp thì L thấy 01 con dao dài 32cm, cán bằng kim loại tròn, lưỡi dao bằng kim loại đầu bằng để trên bàn bếp. L liền cầm lấy con dao trên xông đến chỗ anh T đang nằm xem điện thoại tư thế chân phải gác qua chân trái, rồi vung dao lên chém 01 cái từ trên xuống trúng vào gối chân phải của anh T gây thương tích. Anh T liền đứng dậy giật lấy con dao trên tay L, thì bị L ôm lại đè xuống nền nhà. Lúc này, bà Lê Thị Ánh N là hàng xóm sống cạnh nhà của L nghe tiếng ồn ào nên chạy sang cùng với bà Nguyễn Thị Ngọc Q là mẹ ruột của L và anh T vào can ngăn, bà N giật được con dao trên tay anh T mang đi cất giấu. Sau đó, anh T được gia đình đưa đến Bệnh viện đa khoa vùng Tây Nguyên chữa trị thương tích.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 1055/TgT-TTPY, ngày 15/10/2021, của Trung tâm Pháp y tỉnh Đắk Lắk, kết luận:

Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích sau khi tổng hợp (cộng) các tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do từng thương tích theo Phương pháp xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể quy định tại Điều 4 Thông tư 22/2019/TT-BYT (Quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể trong giám định Pháp y ngày 28/8/2019 của Bộ trưởng Bộ y tế) hiện tại là 22%. Vật tác động: Vật sắc.

Thu giữ, xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B đã tạm giữ vật chứng và xử lý vật chứng vụ án: 01 con dao dài 32cm, cán bằng kim loại tròn, lưỡi dao bằng kim loại đầu bằng.

Tại bản Cáo trạng số: 14/CT-VKS, ngày 27/12/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố B truy tố bị cáo Quách Mộc L về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 11/2022/HSST, ngày 21/01/2022 của Tòa án nhân dân thành phố B đã quyết định:

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Quách Mộc L phạm tội: “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt: Bị cáo Quách Mộc L 03 (ba) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 27/01/2022 bị cáo và người bị hại đều kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin cho bị cáo được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk đã phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Quách Mộc L về tội “Cố ý gây thương tích” theo khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự là có căn cứ pháp lý, đảm bảo đúng người, đúng tội, đúng pháp luật; Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo và xử phạt bị cáo 03 năm tù là phù hợp, tương xứng với tính chất mức độ hậu quả do hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra. Tại cấp phúc thẩm bị cáo cung cấp thêm tình tiết giảm

nhẹ mới là đã bồi thường cho người bị hại số tiền 32.500.000đ. Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo và người bị hại – Sửa Bản án sơ thẩm số 11/2022/HSST, ngày 21/01/2022 của Tòa án nhân dân thành phố B theo hướng giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo và xét xử bị cáo mức án 02 năm 06 tháng tù.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bị cáo, người bị hại không tranh luận gì, đề nghị HĐXX chấp nhận kháng cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: Do có mâu thuẫn, bức xúc, kìm nén trong cuộc sống mà bị cáo Quách Mộc L đã dùng dao là hung khí nguy hiểm chém anh Quách Mộc T, làm anh T bị thương tổn hại 22 % sức khỏe. Như vậy, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Quách Mộc L về tội: “Cố ý gây thương tích” theo khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự là có căn cứ pháp lý, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo và người bị hại về xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo, thấy rằng: Mức hình phạt 03 năm tù mà cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo là tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Tuy nhiên, tại cấp phúc thẩm bị cáo cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ mới là đã bồi thường cho người bị hại 32.500.000đ, được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51, ngoài ra bị cáo đang mắc bệnh trĩ nội độ III và xơ gan, nên Hội đồng xét xử cần xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo thể hiện chính sách nhân đạo khoan hồng của pháp luật. Do vậy, có căn cứ chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo và người bị hại, sửa bản án sơ thẩm về hình phạt.

[3] Về án phí phúc thẩm: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Vì được chấp nhận một phần kháng cáo nên bị cáo và người bị hại không phải chịu án phí.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Quách Mộc L và người bị hại anh Quách Mộc T. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 11/2022/HSST, ngày 21/01/2022 của Tòa án nhân dân thành phố B về hình phạt.

[2]. Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo **Quách Mộc L** 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt thi hành án.

[3]. Về án phí hình sự phúc thẩm: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Quách Mộc L và người bị hại Quách Mộc T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND TC (Vụ GDKT 1);
- TAND Cấp cao tại Đà Nẵng
- VKSND tỉnh Đắk Lắk (02 bản);
- Phòng HSNV Công an tỉnh Đắk Lắk;
- VP CQCSĐT CA tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- TAND thành phố B;
- VKSND thành phố B;
- Công an thành phố B;
- Chi cục THADS thành phố B;
- Cổng TTĐT Tòa án;
- Những người TGTT;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Duy Thuấn